

PHÁT HUY GIÁ TRỊ CỦA TÀI LIỆU LƯU TRỮ PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC

TẠ THỊ LIỄU*

Phát huy giá trị của tài liệu lưu trữ là một trong những nội dung mà Quốc hội biểu quyết thông qua Luật Lưu trữ (sửa đổi) ngày 21/6/2024, với 457/463 tổng số đại biểu Quốc hội tham gia biểu quyết tán thành, đạt 93,84%. Bài viết phân tích thực trạng và đánh giá hoạt động phát huy tài liệu lưu trữ tại các trung tâm lưu trữ quốc gia trong thời gian qua, từ đó, rút ra bài học kinh nghiệm và định hướng triển khai Luật Lưu trữ (sửa đổi) nhằm phát huy hiệu quả tài liệu lưu trữ tại Việt Nam trong thời gian tới.

Từ khóa: Tài liệu lưu trữ; khai thác sử dụng; công bố giới thiệu; trưng bày triển lãm; phát huy giá trị tài liệu.

Promoting the value of archival materials is one of the key provisions adopted by the National Assembly in the amended Law on Archives, passed on June 21, 2024, with 457 out of 463 deputies voting in favor (93.84%). This article investigates the current state of affairs and assesses the efforts made by national archival centers to promote archival materials over the past few years. Based on this assessment, lessons learned are drawn, and directions are outlined for implementing the amended Law on Archives to effectively enhance the value of archival materials in Vietnam in the coming period.

Keywords: Archival materials; utilization; publication and introduction; exhibition and display; promotion of archival value.

NGÀY NHẬN: 02/3/2025

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 26/4/2025

NGÀY DUYỆT: 10/6/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.353.2025.1200>

1. Sự cần thiết phát huy giá trị của tài liệu lưu trữ

Hiện nay, các trung tâm lưu trữ quốc gia đang bảo quản 744 phong/sưu tập/công trình, tương đương khoảng 33.531 mét giá tài liệu, trên các vật mang thông tin khác nhau, được hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan, tổ chức và một số nhân vật lịch sử, gia đình, dòng họ tiêu biểu, phản ánh đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội Việt Nam từ giữa thế kỷ XIX đến nay.

Tài liệu lưu trữ đang được bảo quản tại các trung tâm lưu trữ quốc gia hết sức đa dạng, phong phú cả về nội dung, hình thức và là nguồn sử liệu cần phải được tổ chức khai thác, sử dụng phát huy giá trị để phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Giá trị của tài liệu lưu trữ quốc gia được thể hiện trên nhiều phương diện, như: sử dụng làm bằng chứng

* TS, Học viện Hành chính và Quản trị công

để chứng minh chủ quyền quốc gia, giải quyết các vấn đề tranh chấp, xung đột về biên giới, lãnh thổ, cơ sở thờ tự của các tôn giáo, nghiên cứu về đường lối, chính sách trong các lĩnh vực quân sự, ngoại giao, phục vụ công tác điều tra, truy tìm tội phạm, hỗ trợ công tác bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội...

Đối với hoạt động quản lý, tài liệu lưu trữ quốc gia là nguồn thông tin vô cùng quan trọng phục vụ việc hoạch định các chương trình, kế hoạch và ban hành các quyết định quản lý phù hợp. Đây cũng là bằng chứng, là căn cứ giúp các cơ quan quản lý thực hiện việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong quá trình hoạt động của các cơ quan, tổ chức cũng như giải quyết các chế độ, chính sách cho những người có công và nhiều thành phần xã hội khác...

Trong lĩnh vực kinh tế, tài liệu lưu trữ quốc gia có thể được sử dụng để phục vụ cho việc xây dựng các đề án, kế hoạch phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện của đất nước qua từng thời kỳ, các số liệu thống kê về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, số liệu về dân số và điều kiện thổ nhưỡng của từng vùng... Việc khai thác sử dụng khối tài liệu xây dựng cơ bản tại các trung tâm lưu trữ lịch sử sẽ giúp các cơ quan, tổ chức, cá nhân tiết kiệm được kinh phí, công sức trong cải tạo, sửa chữa nâng cấp các công trình đang tồn tại cũng như nghiên cứu lịch sử kiến trúc, phục dựng lại các công trình không còn tồn tại hiện nay.

Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, tài liệu lưu trữ quốc gia có thể được sử dụng để phục vụ cho việc nghiên cứu văn hóa của các dân tộc, văn hóa vùng, miền. Đây sẽ là những thông tin cần thiết giúp cho các nhà biên kịch, đạo diễn phim, sân khấu xác định bối cảnh xã hội, thiết kế trang phục, đạo cụ cho các bộ phim, vở kịch về từng thời kỳ lịch sử khác nhau... Tài liệu lưu trữ quốc gia còn là

nguồn thông tin quý phục vụ cho các nhu cầu chính đáng của người dân, như: xác nhận các thông tin liên quan đến bản thân hoặc chứng minh nhân thân để giải quyết các vấn đề về sở hữu và thừa kế tài sản.

Trong lĩnh vực giáo dục, tài liệu lưu trữ quốc gia có thể được sử dụng để xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục (số liệu thống kê về dân số, về chương trình đào tạo, kết quả đào tạo). Tài liệu lưu trữ quốc gia cung cấp nhiều thông tin, hình ảnh, âm thanh trực quan về các sự kiện, nhân vật tiêu biểu trong lịch sử nước nhà, góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc. Cho đến nay, Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật về quản lý công tác lưu trữ và tài liệu lưu trữ, trong đó, có một số quy định quan trọng về công bố, phát huy giá trị tài liệu lưu trữ.

2. Thực trạng công bố, phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia

Từ năm 2012 đến nay, các trung tâm lưu trữ quốc gia đã phục vụ 30.510 lượt độc giả trong và ngoài nước, với hơn 252.055 hồ sơ, tài liệu; cấp bản sao, chứng thực hơn 769.075 trang tài liệu lưu trữ; đón hơn 254.083 lượt khách đến tham quan khu trưng bày tài liệu lưu trữ và phục vụ các yêu cầu khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ trực tuyến¹.

Thứ nhất, biên soạn, xuất bản ấn phẩm. Hiện nay, đã có hơn 50 ấn phẩm lưu trữ với nhiều thể loại, chủ đề khác nhau được xuất bản, như: “*Lịch sử Hà Nội qua tài liệu lưu trữ*”; “*Thơ văn Đông Kinh nghĩa thực*”; “*Văn hóa giáo dục Hà Nội qua tài liệu lưu trữ*”; “*Giáo dục Việt Nam thời kỳ thuộc địa qua tài liệu và tư liệu lưu trữ*”; “*Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam năm 1973*”; “*Về Đại thắng mùa Xuân năm 1975 qua tài liệu của chính quyền Sài Gòn*”; “*Điện Biên Phủ - Một thiên sử vàng*”; “*Nam Bộ kháng chiến*”; “*Chủ tịch Hồ Chí*

Minh với thương binh, liệt sĩ; “Việt Nam - 25 năm trên đường đổi mới 1986 - 2011”; “Khoa bảng Thăng Long - Hà Nội qua tài liệu Mộc bản triều Nguyễn”; “Chủ tịch Hồ Chí Minh: Cuộc đời và sự nghiệp từ tài liệu lưu trữ Việt Nam và quốc tế”... nhiều ấn phẩm được dư luận đánh giá rất cao.

Thứ hai, công bố giới thiệu tài liệu trên các phương tiện thông tin đại chúng. Theo thống kê, có khoảng 1.220 tin tức, bài viết công bố, giới thiệu tài liệu lưu trữ bảo quản tại các trung tâm lưu trữ quốc gia thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã được đăng trên báo, tạp chí, trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng, như: trên trang thông tin điện tử của Cục và các báo, tạp chí...². Đặc biệt, chuyên mục “Công bố giới thiệu tài liệu lưu trữ” trên trang thông tin điện tử của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước là nơi thường xuyên đăng tải về hoạt động công bố, phát huy giá trị của tài liệu lưu trữ.

Các trung tâm lưu trữ quốc gia cũng đã tích cực phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam và các đài truyền hình địa phương, như: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh,... xây dựng các bộ phim giới thiệu tài liệu lưu trữ. Kết quả cho thấy, các trung tâm lưu trữ quốc gia đã phối hợp với Đài Truyền hình trung ương và các đài địa phương xây dựng hơn 378 chương trình truyền hình, phim tư liệu, phóng sự, clip giới thiệu, quảng bá về tài liệu lưu trữ, về hoạt động của các trung tâm lưu trữ quốc gia, các sự kiện quan trọng của đất nước và ngành Lưu trữ³. Trong đó, phải kể đến phim tài liệu: “Mộc bản triều Nguyễn với dấu ấn Thăng Long - Hà Nội” đạt Huy chương Bạc trong Liên hoan phim toàn quốc năm 2010; phim “Một mỏ vàng văn hóa” (năm 2005); “Gìn giữ cho mai sau” (năm 2015); “Hồ sơ bí mật cái chết của Đại tá tình báo Phạm Ngọc Thảo” (năm 2015); “Người vẽ Quốc huy” (năm 2016); “Ký ức triều Nguyễn qua Châu bản” (năm 2018); “Đi tìm tác đất xưa qua Địa bạ triều Nguyễn” (năm 2018)...

Những năm gần đây, mạng xã hội đã phát triển nhanh chóng và trở thành một kênh thông tin chi phối, tác động đến hầu hết các lĩnh vực hoạt động trong đời sống xã hội, trong đó có ngành Lưu trữ. Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước và các trung tâm lưu trữ quốc gia nghiên cứu, khai thác các thế mạnh của mạng xã hội để giới thiệu, quảng bá, phát huy giá trị của tài liệu lưu trữ, đã có hàng nghìn tin, bài về tài liệu, sự kiện và hoạt động lưu trữ, hơn 300 clip, video, phóng sự, phim từ tài liệu lưu trữ về các sự kiện⁴ được các trung tâm lưu trữ quốc gia thực hiện hoặc phối hợp với các đài truyền hình sản xuất được đăng tải trên fanpage của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước và các trung tâm lưu trữ quốc gia với hàng triệu lượt người xem, tương tác.

Thứ ba, trưng bày, triển lãm tài liệu. Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, các đơn vị thuộc Cục đã tổ chức 104 cuộc trưng bày, triển lãm tài liệu lưu trữ với các quy mô, tính chất khác nhau với nhiều nội dung, thu hút số lượng lớn khách trong và ngoài nước đến tham quan, phóng viên đến tham dự, đưa tin và các đoàn học sinh, sinh viên đến tham quan, tìm hiểu về lịch sử đất nước⁵. Trong đó, có nhiều cuộc trưng bày, triển lãm phối hợp với các cơ quan, tổ chức ở trung ương, như: Lưu trữ Bộ Ngoại giao, Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Bảo tàng Lịch sử quốc gia Việt Nam, Bảo tàng Phụ nữ, Bảo tàng chứng tích chiến tranh, Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch... và các địa phương trong nước, tiêu biểu, như: “Hồ Chí Minh: Cuộc đời và sự nghiệp từ tài liệu lưu trữ Việt Nam và quốc tế” (năm 2019); “Việt Nam - Điểm đến” (năm 2019); “Chữ ký và Bút tích của Chủ tịch Hồ Chí Minh” giai đoạn 1945 - 1969; trưng bày 2 di sản tư liệu thế giới: “Mộc bản triều Nguyễn”, “Châu bản triều Nguyễn” và trưng bày 2 bảo vật quốc gia: “Tập Sắc lệnh

của Chủ tịch Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa 1945 - 1946”, “Bộ sưu tập bản phác thảo mẫu Quốc huy Việt Nam của họa sỹ Bùi Trang Chước”... Thông qua các cuộc triển lãm, trưng bày đã góp phần củng cố mối quan hệ hợp tác hữu nghị truyền thống giữa Lưu trữ Việt Nam với Lưu trữ các nước trên thế giới; đồng thời, giới thiệu với đông đảo công chúng về tài liệu lưu trữ và công tác lưu trữ, tăng cường nhận thức, sự hiểu biết của xã hội về vai trò, tác dụng của tài liệu lưu trữ và công tác lưu trữ trong sự nghiệp bảo vệ, xây dựng đất nước.

3. Những đánh giá trong phát huy giá trị của tài liệu lưu trữ quốc gia

Những đóng góp của hoạt động công bố, phát huy giá trị của tài liệu lưu trữ quốc gia đối với công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ chủ quyền đất nước là hết sức to lớn, giàu ý nghĩa. Thông qua nhiều hình thức công bố tài liệu lưu trữ nêu trên, các thông tin quá khứ trong tài liệu lưu trữ được giới thiệu rộng rãi hơn đến các cơ quan, tổ chức và cá nhân, từ đó có tác động tích cực tới các lĩnh vực hoạt động của các ngành, các cơ quan trung ương, các địa phương, tới các cá nhân và toàn xã hội. Việc công bố tài liệu lưu trữ quốc gia liên quan đến các nhân vật, sự kiện lịch sử của đất nước nhân các dịp chào mừng, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương, đặc biệt là trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử còn có tác dụng rất lớn trong việc tuyên truyền, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ.

Số lượng các bài viết, phim tài liệu, ấn phẩm, trưng bày, triển lãm tài liệu lưu trữ ngày càng tăng lên rõ rệt với chủ đề, nội dung, hình thức thể hiện ngày càng phong phú, đa dạng hơn nhằm đáp ứng các nhu cầu khác nhau của xã hội, như: tuyên truyền, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, góp phần thực hiện chính sách “uống nước,

nhớ nguồn” của Đảng và Nhà nước; góp phần đánh giá chính xác, khách quan các sự kiện, nhân vật lịch sử... Trong đó có nhiều bài viết, phim tài liệu, ấn phẩm, trưng bày, triển lãm tài liệu lưu trữ được thực hiện rất công phu, hấp dẫn đã tạo được tiếng vang trong dư luận và được sự đánh giá cao của các nhà nghiên cứu và giới sử học. Việc tận dụng thế mạnh của mạng xã hội để quảng bá, giới thiệu tài liệu lưu trữ đã góp phần đưa tài liệu lưu trữ đến với công chúng một cách nhanh chóng và đến được với đông đảo mọi tầng lớp xã hội hơn, qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả của hoạt động công bố tài liệu lưu trữ quốc gia.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động công bố, giới thiệu, phát huy giá trị của tài liệu lưu trữ quốc gia vẫn còn một số hạn chế, như: hoạt động công bố tài liệu lưu trữ tại các trung tâm lưu trữ quốc gia còn phân tán, chưa khai thác được triệt để giá trị tiềm năng của tài liệu lưu trữ. Số lượng hồ sơ, tài liệu đưa ra công bố phục vụ xã hội còn ít so với khối lượng tài liệu lưu trữ vô cùng lớn đang được bảo quản tại các trung tâm lưu trữ quốc gia.

4. Một số giải pháp về hoạt động công bố phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia

Thứ nhất, đẩy mạnh các hoạt động nghiệp vụ lưu trữ Đảng sẽ làm tiền đề cho hoạt động công bố, phát huy giá trị tài liệu lưu trữ, trong đó cần tăng cường hoạt động sưu tầm tài liệu lưu trữ quý, hiếm của Việt Nam, về Việt Nam ở trong nước và nước ngoài; thu thập đầy đủ tài liệu có giá trị từ các nguồn nộp lưu để bổ sung và làm phong phú thêm nguồn di sản vô giá của dân tộc; hoàn thiện việc tổ chức khoa học tài liệu lưu trữ để phục vụ khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ được nhanh chóng, chính xác và đầy đủ; tăng cường giải mật tài liệu lưu trữ tại các trung tâm lưu trữ quốc gia nhằm đáp ứng yêu cầu

công bố, giới thiệu tài liệu, phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng của xã hội.

Thứ hai, mở rộng, đa dạng hóa các hình thức công bố tài liệu lưu trữ. Cụ thể tiếp tục khai thác các thế mạnh của công nghệ thông tin làm công cụ hỗ trợ cho hoạt động công bố tài liệu lưu trữ, như: trưng bày, triển lãm tài liệu ảo bằng công nghệ 3D; công bố tài liệu trên các mạng xã hội, trên hệ thống Radio... nhằm khai thác, phát huy tối đa, hiệu quả giá trị của các loại hình tài liệu giấy, tài liệu khoa học - kỹ thuật, phim, ảnh, ghi âm, ghi hình. Triển lãm trực tuyến hiện cũng là xu hướng tất yếu trong công cuộc chuyển đổi số, bởi ưu điểm là không bị giới hạn không gian, thời gian. Đối với hợp tác, liên kết với giới nghiên cứu lưu trữ học, sử học, những người có thế mạnh về mặt lý luận và phương pháp công bố học, sử liệu học tham gia biên soạn, xuất bản các ấn phẩm lưu trữ có giá trị, góp phần biến những tiềm năng của tài liệu lưu trữ thành sức mạnh phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bên cạnh đó, tích cực phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và các cơ quan lưu trữ của các quốc gia trên thế giới; đồng thời, khai thác tiềm năng xã hội hóa để đẩy mạnh hoạt động công bố giới thiệu tài liệu lưu trữ đến với bạn bè thế giới và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

Thứ ba, ưu tiên tổ chức sử dụng, tăng cường phát huy giá trị tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt. Ngày 24/12/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 2194/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình “Công bố tài liệu lưu trữ quốc gia phục vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền đất nước”. Trong đó, thực hiện từ giai đoạn 2022 - 2030 với 6 nhiệm vụ và 5 giải pháp cụ thể. Kết quả đến nay, đã có 57/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện Chương trình công bố tài liệu lưu trữ tại địa phương. Điều này là hoàn

toàn khả thi, bởi tiềm lực thông tin quá khứ khá đồ sộ và tăng lên từng ngày, cụ thể là hơn 33.000 mét giá tài liệu với khoảng gần 1.000 phong/sưu tập tài liệu; 68.000 mét giá tài liệu với 3.317 phong tài liệu; nhiều vật mang tin đa dạng, nhiều ngôn ngữ, phản ánh toàn bộ đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của nước ta từ thế kỷ XIX đến nay. Đặc biệt, trong đó có 2 di sản tư liệu thế giới và 2 bảo vật quốc gia⁶.

5. Kết luận

Việc đưa thông tin lưu trữ ra ngoài xã hội nhằm phát huy giá trị của tài liệu lưu trữ hiện nay không chỉ là nhiệm vụ của những người làm lưu trữ mà còn là của các cơ quan truyền thông, báo chí. Yêu cầu cấp bách đối với ngành Lưu trữ cần phải chủ động, chuẩn bị các điều kiện sẵn sàng công bố, giới thiệu, phát huy giá trị tài liệu nhằm đáp ứng các nhu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần phục vụ công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền đất nước □

Chú thích:

1, 2, 3, 4, 5, 6. Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước (2023). *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Lưu trữ năm 2011*.

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I, II*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật.
2. Phan Huy Lê (2015). *Châu bản Triều Nguyễn - di sản Tư liệu thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương, những chứng cứ pháp lý về chủ quyền của Việt Nam*. Tạp chí Văn thư Lưu trữ Việt Nam, số 1/2015.
3. Quốc hội (2001, 2009). *Luật Di sản văn hóa năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)*.
4. Quốc hội (2011). *Luật Lưu trữ năm 2011*.
5. Thủ tướng Chính phủ (2021). *Quyết định số 2194/QĐ-TTg ngày 24/12/2021 phê duyệt Chương trình “Công bố tài liệu lưu trữ quốc gia phục vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền đất nước”*.